



PHỤ LỤC
DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH GIẢM 5% ĐƠN GIÁ CHO THUÊ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT
DO TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG XÃ QUẢN LÝ, KHAI THÁC (LẦN 2)
(Kèm theo Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 08/10/2026 của UBND Xã Nguyễn Nghiêm)

TT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Diện tích đất thực tế (m2)	Giá niêm yết (đồng/năm) đã được phê duyệt tại Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 03/8/2026	Giá niêm yết (đồng/năm) sau điều chỉnh (95%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)*95%	(7)
I	Cho thuê cơ sở nhà và đất					
1	Điểm Trường Mầm non Phở Nhon - Thôn Phước Nhon, xã Phở Nhon (cũ)	Thôn Phước Nhon, Xã Nguyễn Nghiêm	2.328,0	32.293.051	30.678.398	
2	Trường Tiểu học Phở Phong- Thôn Vĩnh Xuân, xã Phở Phong (cũ)	Thôn Phước Nhon, Xã Nguyễn Nghiêm	1.170,0	44.824.890	42.583.646	
II	Cho thuê cơ sở đất					
1	Nhà đội thuế xã Phở Phong	Thôn Hùng Nghĩa, Xã Nguyễn Nghiêm	178,0	897.000	852.150	Đất 2 mặt tiền hệ số 1,05 lần
2	Điểm Trường Tiểu học Phở Nhon - Thôn An Tây Điền, xã Phở Nhon (cũ)	Thôn An Tây Điền, xã Nguyễn Nghiêm	5.482,0	21.051.000	19.998.450	
3	Điểm Trường Mầm non Phở Phong - thôn Vĩnh Xuân, xã Phở Phong (cũ)	Thôn Vĩnh Xuân, xã Nguyễn Nghiêm	1.348,0	5.176.000	4.917.200	
4	Điểm Trường Mầm non Phở Phong - Thôn Vạn Trung, xã Phở Phong (Trung Liêm cũ)	Thôn Vạn Trung, xã Nguyễn Nghiêm	577,0	2.216.000	2.105.200	
5	Điểm Trường Mầm non Phở Phong - Thôn Vạn Trung, xã Phở Phong (Vạn Lý cũ)	Thôn Vạn Trung, xã Nguyễn Nghiêm	545,0	2.093.000	1.988.350	
6	Điểm Trường Mầm non Phở Phong - Thôn Tân Phong, xã Phở Phong	Thôn Tân Phong, xã Nguyễn Nghiêm	551,0	2.116.000	2.010.200	
Tổng cộng (làm tròn)				110.666.941	105.133.594	